Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (HSX: PLX)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	34,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.4%	**-7.6%**	**-12.3%**

Q3/25

ROE 9.2% +/- YoY ▼ 1.2%

Q3/25

DT thuần 83,631 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 7,092 ▲ 9.3%

YoY ▲ 19,307 ▲ 30.0%

9T 2025

DT thuần 228,031 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 15,041 ▲ 7.1%

Q3/25

LN gộp 4,499 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 649 ▼ 12.6%

YoY ▲ 1,063 ▲ 30.9%

9T 2025

LN gộp 13,359 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 647 ▲ 5.1%

Q3/25

LN thuần 769 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 869 ▼ 53.0%

YoY ▲ 546 ▲ 245%

9T 2025

LN thuần 2,744 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 360 ▼ 11.6%

Q3/25

LN sau thuế 706 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 718 ▼ 50.4%

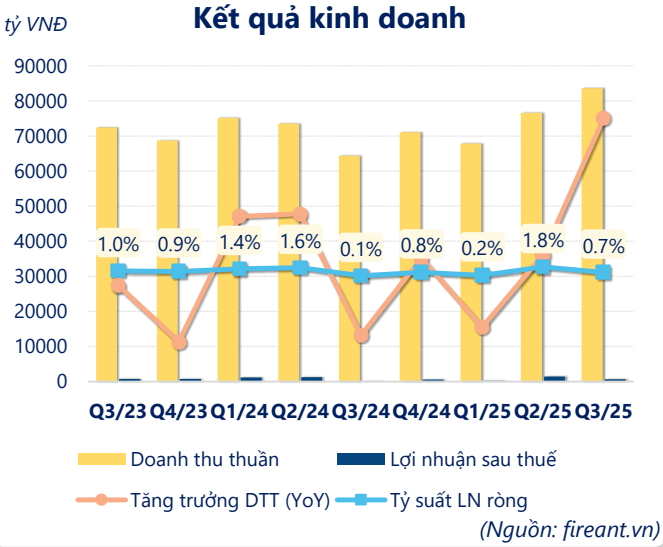
YoY ▲ 576 ▲ 443%

9T 2025

LN sau thuế 2,341 *tỷ VNĐ*

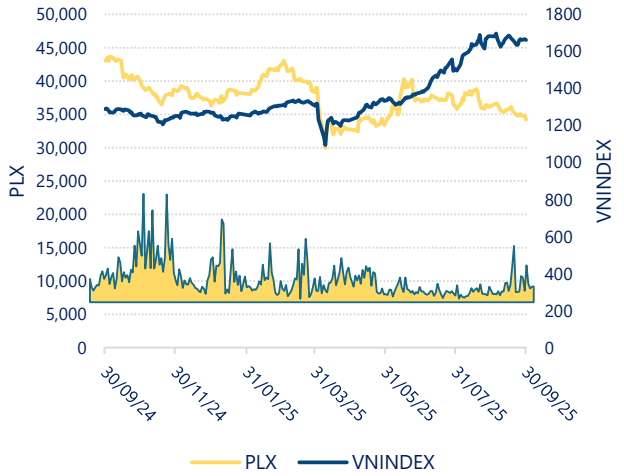
YoY ▼ 210 ▼ 8.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

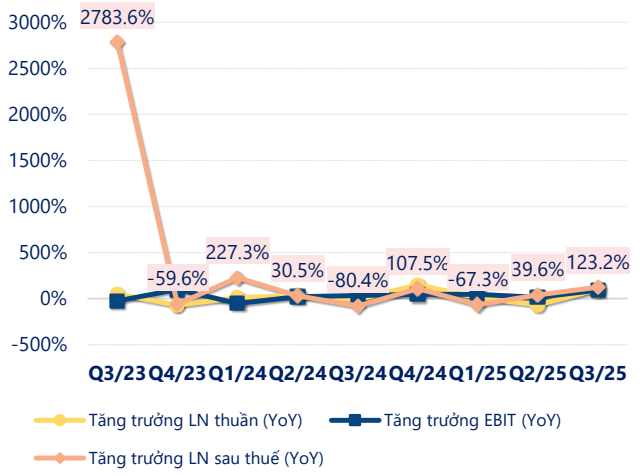
Lịch sử giá



Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (HSX: PLX)

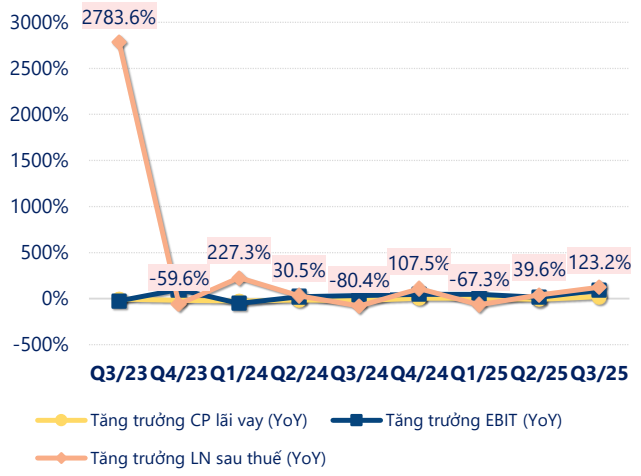
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



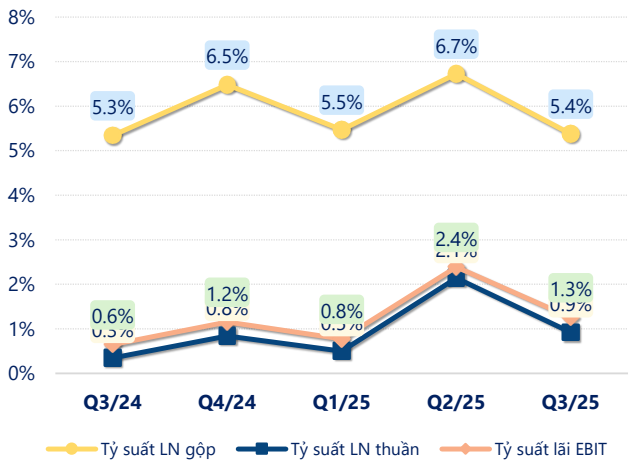
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



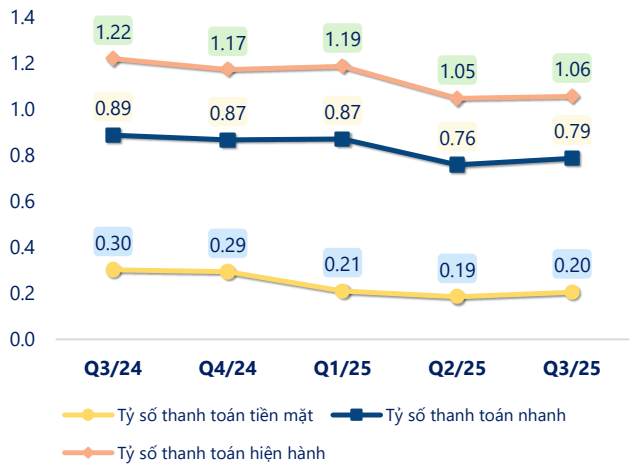
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



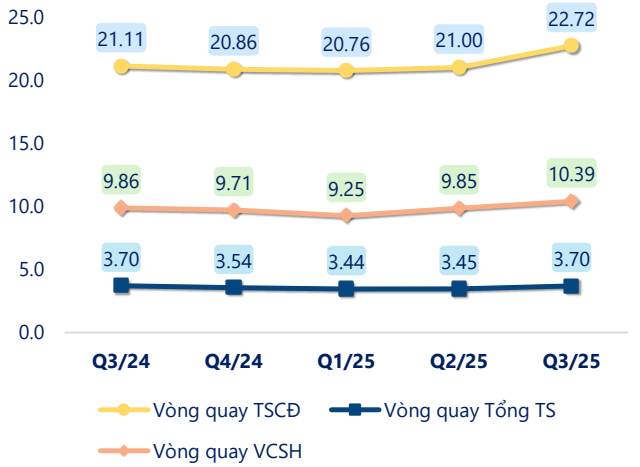
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



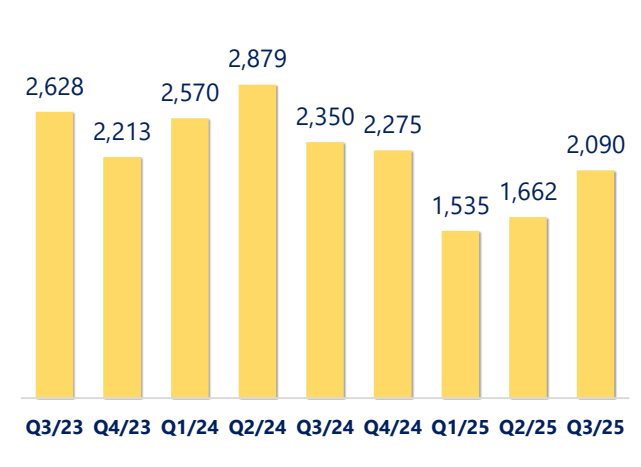
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

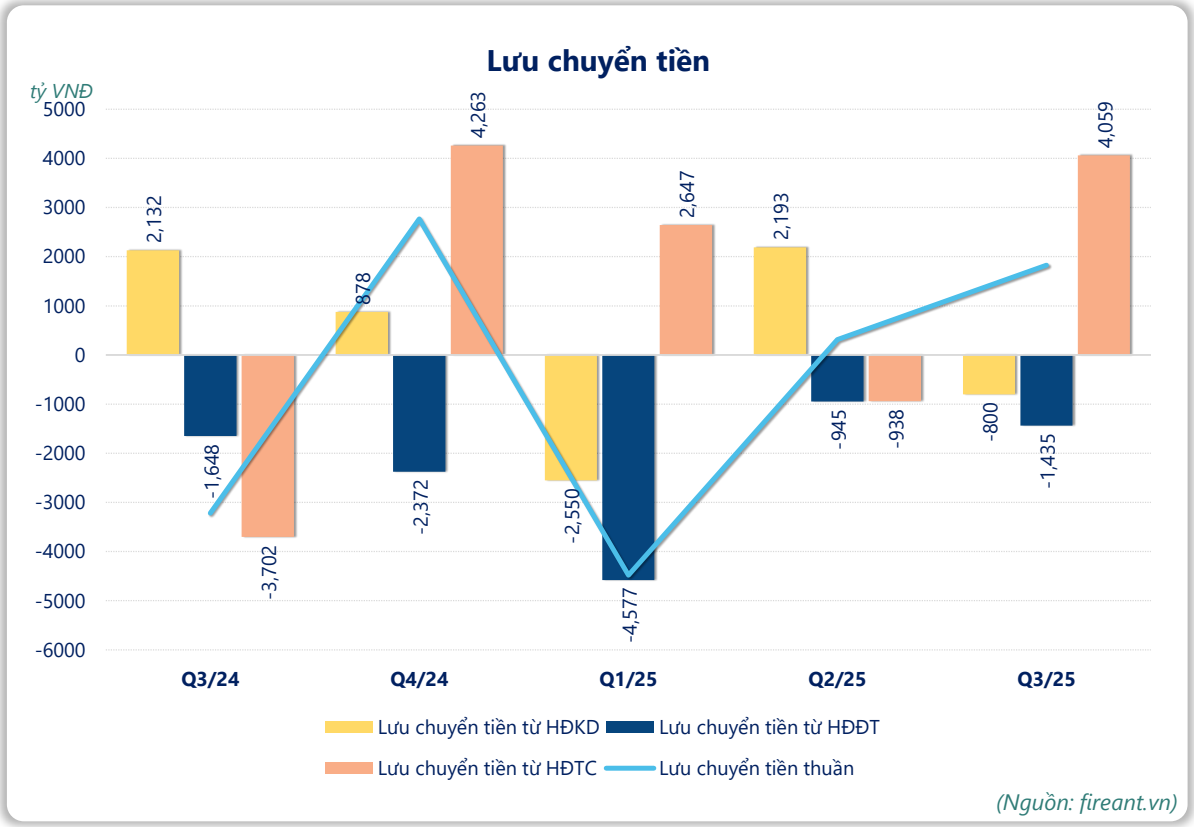


(Nguồn: fireant.vn)

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (HSX: PLX)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**83,631**	**64,324**	**30.0%**	**228,031**	**212,990**	**7.1%**
Giá vốn hàng bán	79,132	60,888	30.0%	214,672	200,278	7.2%
Lợi nhuận gộp	4,499	3,436	30.9%	13,359	12,712	5.1%
Doanh thu HĐTC	537	496	8.3%	1,400	1,341	4.4%
Chi phí TC	383	232	64.9%	1,015	942	7.7%
Chi phí lãi vay	244	175	39.2%	590	508	16.2%
LN trong công ty LKLD	**132**	**109**	**21.0%**	**396**	**385**	**2.9%**
Chi phí bán hàng	3,694	3,318	11.3%	10,510	9,637	9.1%
Chi phí QLDN	**322**	**268**	**20.1%**	**887**	**755**	**17.4%**
LN thuần từ HĐKD	769	223	245%	2,744	3,104	-11.6%
Lợi nhuận khác	**37.7**	**18.6**	**103%**	**67.8**	**96.1**	**-29.5%**
LN trước thuế	807	241	235%	2,812	3,200	-12.1%
Lợi nhuận sau thuế	**706**	**130**	**443%**	**2,341**	**2,551**	**-8.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**611**	**65.9**	**827%**	**2,111**	**2,345**	**-10.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)